

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS - ST
Ngày: 12/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Ánh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lê Văn Cọng

Bà: Nguyễn Thị Kim Ngãi

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Ông Đồng Việt Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST - HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Đinh Văn T, sinh ngày 13/3/1984 tại thôn X, xã H, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; T độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Cadong; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh R © và bà Đinh Thị L; có vợ Đinh Thị M và 02 người con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự về hành vi Cố ý gây thương tích năm 2002; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Ngãi đến ngày 18/9/2023. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần (Tòa án nhân dân huyện U, tỉnh Quảng Ngãi).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Trung Hiếu – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, “có mặt”.

- *Bị hại:* Ông: Đinh Văn Q– Sinh năm 1986

Trú tại: Thôn X, xã H, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; “có mặt”.

- *Người làm chứng:* Ông Đinh Văn I – Sinh năm 1996

Trú tại: Thôn X, xã H, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; “vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Đinh Thị L – sinh năm 1941

Trú tại: Thôn X, xã H, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 25/3/2023, sau khi uống rượu, Đinh Văn T, sinh năm 1984, trú tại thôn X, xã H đến nhà mẹ ruột là bà Đinh Thị L, sinh năm 1941, trú cùng thôn để xin cơm ăn nhưng bà L không đồng ý nên T bực tức, cãi nhau với bà L, sau đó bà L đi đến nhà con trai là Đinh Văn Tre ở cùng thôn để ngủ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi đi ăn tiệc cưới về, Đinh Văn Q, sinh năm 1986 và Đinh Văn I, sinh năm 1996 cùng trú tại thôn X, xã H về nhà I để ngủ (*I là con ruột và hiện đang ở cùng nhà với bà Đinh Thị L*) thì gặp Đinh Văn T đang ở nhà bà L nên I và T cãi nhau về việc T bị say xỉn. Sau khi cãi nhau, T bực tức đuổi đánh I và Q nên cả Q và I cùng chạy ra ngoài, do đuổi theo không được và đang bực tức trong người nên T sử dụng chày gỗ trong nhà bà L để đập phá xe mô tô BKS 76N1-033.38 của Đinh Văn Q đang dựng trước sân nhà của T (*nhà T ở sát bên nhà bà L*). Hậu quả xe mô tô BKS 76N1-033.38 của Q bị hư hỏng ở phần đầu và nhiều vị trí khác của xe.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/HĐĐG ngày 17/4/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng, kết luận: Tổng giá trị thành tiền của các phần hư hỏng của xe mô tô có đặc điểm như nêu trên bị đập phá vào ngày 25/3/2023 là 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*)

* Về tang vật vụ án: Trong quá T điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện S đã thu giữ: 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu “HONDA”, loại xe “BLADE”, BKS: 76N1-033.38, màu đỏ - đen, số máy: JA36E0320597, số khung: 3644KY042690 của ông Đinh Văn Q; 01 (*một*) chày gỗ có đặc điểm dài 87cm (*Tám mươi bảy xăng-ti-mét*), đường kính hai đầu chày là 06cm (*Sáu xăng-ti-mét*), đường kính tay cầm giữa là 04cm (*Bốn xăng-ti-mét*) là công cụ mà Đinh Văn T sử dụng để đập phá xe mô tô; các mảnh nhựa vỡ ra từ thân xe mô tô được tìm thấy, thu giữ tại hiện trường. Sau khi xác minh, làm sáng tỏ vụ việc cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định.

* Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là ông Đinh Văn Q yêu cầu Đinh Văn T phải sửa lại xe mô tô trên giống tình trạng ban đầu hoặc phải bồi thường số tiền bằng với số tiền trong Bản kết luận định giá tài sản là 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) để bị hại tự đi sửa lại xe.

Tại cáo trạng số 03/CT - VKS - HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; tuyên phạt bị cáo Đinh Văn T từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải sửa lại xe mô tô trên giống tình trạng ban đầu hoặc phải bồi thường số tiền bằng với số tiền trong Bản kết luận định giá tài sản là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) để bị hại Đinh Văn Q tự đi sửa lại xe.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu “HONDA”, loại xe “BLADE”, BKS: 76N1-033.38, màu đỏ - đen, số máy: JA36E0320597, số khung: 3644KY042690 của ông Đinh Văn Q; 01 (một) chày gỗ có đặc điểm dài 87cm (Tám mươi bảy xăng-ti-mét), đường kính hai đầu chày là 06cm (Sáu xăng-ti-mét), đường kính tay cầm giữa là 04cm (Bốn xăng-ti-mét) là công cụ mà Đinh Văn T sử dụng để đập phá xe mô tô; các mảnh nhựa vỡ ra từ thân xe mô tô được tìm thấy, thu giữ tại hiện trường. Sau khi xác minh, làm sáng tỏ vụ việc cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định..

Ý kiến của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo:

Thông nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội mình nhưng thiếu hiểu biết về pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về động cơ, mục đích nêu trên của bị cáo, xem xét về nhân thân của bị cáo, sau khi thực hiện hành vi, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, mẹ bị cáo bà Đinh Thị L là bệnh binh với tỷ lệ MSLĐ 61%. Đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo Đinh Văn T từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Bị cáo không có lời tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá T điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, T tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá T điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Tối ngày 25/3/2023, sau khi uống rượu, Đinh Văn T, sinh năm 1984, trú tại thôn X, xã H đến nhà mẹ ruột là bà Đinh Thị L, sinh năm 1941, trú cùng thôn để xin cơm ăn nhưng bà L không đồng ý nên T bực tức, cãi nhau với bà L, sau đó bà L đi đến nhà con trai là Đinh Văn Tre ở cùng thôn để ngủ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi đi ăn tiệc cưới về, Đinh Văn Q, sinh năm 1986 và Đinh Văn I, sinh năm 1996 cùng trú tại thôn X,

xã H về nhà I để ngủ thì gặp Đinh Văn T đang ở nhà bà L nên I và T cãi nhau về việc T say xỉn. Sau khi cãi nhau, T bực tức đuổi đánh I và Q nên cả Q và I cùng chạy ra ngoài, do đuổi theo không được và đang bực tức trong người nên T sử dụng chày gỗ trong nhà bà L để đập phá xe mô tô BKS 76N1-033.38 của Đinh Văn Q đang dựng trước sân nhà của T. Hậu quả xe mô tô BKS 76N1-033.38 của Q bị hư hỏng ở phần đầu và nhiều vị trí khác của xe.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội:

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/HĐĐG ngày 17/4/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng, kết luận: Tổng giá trị thành tiền của các phần hư hỏng của xe mô tô có đặc điểm như nêu trên bị đập phá vào ngày 25/3/2023 là 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*).

[4] Xét hành vi của bị cáo:

Bị cáo biết việc làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tài sản, xâm phạm đến trật tự an toàn tại địa phương. Do đó, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/HSST ngày 02/10/2000 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tuyên phạt 08 năm tù giam về tội "*Hiếp dâm trẻ em*"; Ngày 19/11/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện S tuyên phạt 07 tháng tù giam về tội "*Trộm cắp tài sản*"; Ngày 05/8/2022 bị cáo bị Công an xã H, huyện S xa Quyết định xử phạt hành chính về hành vi "*Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*" bằng hình thức phạt tiền với mức tiền phạt là 5.000.000đ (Năm triệu đồng); Ngày 03/4/2023, Đinh Văn T bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "*Giết người*" quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Hiện Đinh Văn T bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi.

[5.2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo. Mặc khác các bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặt biệt khó khăn; Mẹ bị cáo là bà Đinh Thị L là bệnh binh có tỷ lệ mất sức lao động 61%, gia đình có công với cách mạng; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên cần xem đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 để lượng hình cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không

[6]Đề nghị của Kiểm sát viên:

Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Người bào chữa đề nghị:

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Đề nghị của trợ giúp viên pháp lý là phù hợp, nên được ghi nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Đinh Văn T đã làm hư hại tài sản của Đinh Văn Q nên hội đồng xét xử Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586 BLDS Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền bằng với số tiền trong Bản kết luận định giá tài sản bị hư hại là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) để bị hại Đinh Văn Q tự đi sửa lại xe.

[9] Về tang vật vụ án:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu “HONDA”, loại xe “BLADE”, BKS: 76N1-033.38, màu đỏ - đen, số máy: JA36E0320597, số khung: 3644KY042690 của ông Đinh Văn Q; 01 (một) chày gỗ có đặc điểm dài 87cm (Tám mươi bảy xăng-ti-mét), đường kính hai đầu chày là 06cm (Sáu xăng-ti-mét), đường kính tay cầm giữa là 04cm (Bốn xăng-ti-mét) là công cụ mà Đinh Văn T sử dụng để đập phá xe mô tô; các mảnh nhựa vỡ ra từ thân xe mô tô được tìm thấy, thu giữ tại hiện trường. Sau khi xác minh, làm sáng tỏ vụ việc cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định là hợp pháp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí án phí HSST, án phí DSST:

Áp dụng Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

1.Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/4/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, 585, 586 BLDS

Buộc bị cáo Đinh Văn T phải bồi thường số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) cho người bị hại là ông Đinh Văn Q.

3. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/9/2023).

Riêng những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại UBND xã nơi cư trú,

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên, bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện;
- Cơ quan THAHS thuộc Công an huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án DS huyện;
- UBND xã H, huyện S;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Ánh Tuyết